

Số: 28/QĐ-UBND

Đồng Phú, ngày 17 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch đầu thầu
công trình: Xây dựng đường bê tông xi măng vào khu Lò Gạch áp 4,
xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, dài 900 m**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 29/11/2005;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;
Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
Căn cứ Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
Căn cứ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;
Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;
Căn cứ Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách Nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ;
Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;
Căn cứ Quyết định số 957/QĐ-BXD ngày 29/9/2009 của Bộ Xây dựng về việc công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng công trình;
Căn cứ Quyết định số 26/2009/QĐ-UBND ngày 29/6/2009 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bình Phước;
Căn cứ Công văn số 3988/UBND-KTTH ngày 27/12/2011 của UBND tỉnh Bình Phước về việc hướng dẫn một số nội dung về quy trình và hồ sơ thẩm định bố trí vốn ngân sách Nhà nước cho các dự án;
Căn cứ Công văn số 748/SKHĐT-TĐ ngày 09/7/2013 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc khẩn trương thực hiện chuẩn bị đầu tư các dự án khởi công mới năm 2014;
Căn cứ Quyết định số 2188/QĐ-UBND ngày 09/9/2013 của UBND huyện Đồng Phú về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư công trình:



Xây dựng đường bê tông xi măng vào khu Lò Gạch áp 4, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, dài 900 m;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, tại Tờ trình số 200/TTr-TCKH ngày 14/10/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch đấu thầu công trình: Xây dựng đường bê tông xi măng vào khu Lò Gạch áp 4, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, dài 900 m, với nội dung như sau:

1. Tên công trình: Xây dựng đường bê tông xi măng vào khu Lò Gạch áp 4, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, dài 900 m.

2. Tên chủ đầu tư: Ban QLDA XD huyện Đồng Phú.

3. Đơn vị tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty TNHH MTV TV XD Kiến Thành.

4. Đơn vị thẩm định thiết kế bản vẽ thi công - dự toán: Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

5. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.

6. Mục tiêu đầu tư: Từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật của huyện, tạo điều kiện thuận lợi trong giao thông và phát triển kinh tế địa phương.

7. Quy mô xây dựng:

* Quy mô xây dựng: Thiết kế theo tiêu chuẩn đường ô tô 4054-2005 với các chỉ tiêu kỹ thuật sau:

- Tổng chiều dài tuyến: 920 m.
- Tốc độ tính toán: 20 km/h.
- Chiều rộng mặt đường: 3,5 m.
- Chiều rộng lề đường: 1,25 m.
- Chiều rộng nền đường: 6,0 m.
- Độ dốc ngang mặt đường: 2%.
- Độ dốc ngang lề đường: 3%.

- Kết cấu mặt đường từ trên xuống:

+ Mặt đường bằng bê tông xi măng đá 1x2 M250, dày 14 cm.

+ Móng mặt đường bằng bê tông đá 4x6 chèn đá dăm dày 18 cm, $E \geq 135$ Mpa.

+ Nền đường bù phụ, lu lèn đạt $K \geq 0,98$, $E \geq 85$ Mpa.

- Lề đường đắp bằng sỏi đỏ trên nền hiện hữu lu lèn đạt $K \geq 0,98$.

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất hở kết hợp xây bằng đá hộc.

- Hệ thống thoát nước ngang bằng bê tông cốt thép chịu lực: H30, XB80.

* Các chi tiết khác có bản vẽ kèm theo.

8. Địa điểm xây dựng: Xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

9. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông cấp VI, thiết kế 1 bước.

10. Tổng mức đầu tư: 2.162.007.265 đồng (Hai tỷ, một trăm sáu mươi hai triệu, không trăm lẻ bảy ngàn, hai trăm sáu mươi lăm đồng).

Trong đó:

- + Chi phí xây lắp: 1.744.297.115 đồng.
- + Chi phí QLDA: 35.119.137 đồng.
- + Chi phí tư vấn: 167.696.290 đồng.
- + Chi phí khác: 18.348.608 đồng.
- + Chi phí dự phòng: 196.546.115 đồng.

(Có hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật kèm theo)

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn xây dựng cơ bản tập trung năm 2014 và vốn do nhân dân đóng góp.

- + Vốn xây dựng cơ bản tập trung: 1.513.405.085 đồng.
- + Vốn nhân dân đóng góp (30% trên tổng mức đầu tư): 648.602.180 đồng.

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Phương án quản lý và khai thác: Ban QLDA XD huyện là chủ đầu tư thực hiện đầu tư công trình, sau khi hoàn thành công trình tiến hành bàn giao cho UBND xã Đồng Tiến quản lý, vận hành và khai thác sử dụng.

14. Phân kỳ thực hiện đầu tư và nhu cầu vốn theo tiến độ dự án:

- a) Phân kỳ thực hiện đầu tư: Thực hiện trong năm 2013-2014.
- b) Nhu cầu vốn theo tiến độ dự án:

Năm thực hiện	Nội dung thực hiện	Vốn xây dựng cơ bản của huyện năm 2014 và vốn do nhân dân đóng góp (đồng)
2013	Báo cáo kinh tế kỹ thuật + khảo sát xây dựng	99.331.814
2013	Thẩm tra dự toán + Bản vẽ thi công	4.600.156
2014	Quản lý dự án	35.119.137
2014	Xây lắp công trình	1.744.297.115
2014	Tư vấn lập HSYC + Đánh giá HSDX	4.617.257
2014	Tư vấn giám sát công trình	43.812.639
2014	Chứng nhận phù hợp chất lượng công trình	15.334.424
2014	Bảo hiểm công trình	3.676.705
2014	Kiểm toán công trình	10.944.609
2014	Thẩm tra quyết toán công trình	3.727.294
2014	Dự phòng công trình	196.546.115
Tổng cộng		2.162.007.265

15. Kế hoạch đấu thầu: Có bảng kế hoạch đấu thầu chi tiết kèm theo.

Điều 2. Ban quản lý dự án xây dựng huyện chịu trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo đúng với quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng và đấu thầu của Nhà nước.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng; Giám đốc: Kho bạc Nhà nước huyện, Ban QLDA Xây dựng huyện; Chủ tịch UBND xã Đồng Tiến và Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. / Th

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở: KH&ĐT, TC;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT;
- Nhu Điều 3;
- LĐVP, CVKT;
- Luu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

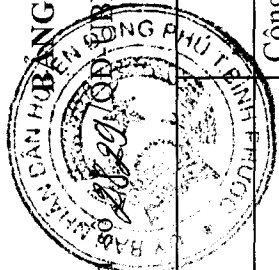
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Chanh

BẢNG KẾ HOẠCH ĐẦU THẦU

(Kèm theo Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2013 của UBND huyện Đông Phú)



a) Phần công việc đã thực hiện:

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trúng thầu (VND)	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Khảo sát + lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	Công ty TNHH MTV TV XD Kiến Thành	99.331.814	Trọn gói	30 ngày
2	Thẩm tra TK-DT công trình	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	4.600.156		10 ngày
Tổng cộng			103.931.970 Đồng		

b) Phần công việc không đầu thầu:

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện (VND)
1	Quản lý dự án	Ban QLDA xây dựng	35.119.137
2	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	Phòng Tài chính - KH	3.727.294
3	Chi phí Dự phòng		196.546.115
Tổng cộng :			235.392.546

c) Phần công việc đầu thầu:

Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (VND)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	
			Vốn xây dựng cơ bản tập trung năm 2014 và vốn do nhân dân đóng góp					
I	XÂY LẬP							
1	Xây dựng đường bê tông xi măng vào khu Lò Gạch áp 4, xã Đông Tiến, huyện Đông Phú, tỉnh Bình Phước, dài 900 m	1.744.297.115			Chỉ định thầu	Quý I 2014	Trọn gói	130 ngày
II	DỊCH VỤ TƯ VẤN							
1	Khảo sát + lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	99.331.814			Chỉ định thầu	Quý IV 2013	Trọn gói	30 ngày
2	Giám sát thi công xây dựng công trình	43.812.639			Chỉ định thầu	Quý I 2014	Trọn gói	130 ngày
3	Lập hồ sơ yêu cầu và phân tích đánh giá hồ sơ đề xuất	4.617.257		Chỉ định thầu	Quý I 2014	Trọn gói	30 ngày	
4	Kiểm tra và chứng nhận sự phù hợp CLCT XD	15.334.424		Chỉ định thầu	Quý I 2014	Trọn gói	130 ngày	
5	Bảo hiểm công trình	3.676.705		Chỉ định thầu	Quý I 2014	Trọn gói	130 ngày	
6	Kiểm toán quyết toán	10.944.609		Chỉ định thầu	Quý II 2014	Trọn gói	30 ngày	